

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VINH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 25 tháng 8 năm 2017

V/v “tranh chấp hôn nhân và
gia đình”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VINH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Thỏa

2. Bà Quấn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa:
Bà Khổng Thị Phú Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 50/2017/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2017/QĐXX-ST ngày 18 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Lệ T, sinh năm 1981; địa chỉ: thôn Quang Minh, xã Minh Quang, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

2. Bị đơn: Anh Lưu Minh H, sinh năm 1982; địa chỉ: thôn Quang Minh, xã Minh Quang, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 3 năm 2017 và những lời khai tiếp theo tại Tòa hôm nay, nguyên đơn chị Đỗ Thị Lệ T trình bày:

Chị và anh Lưu Minh H kết hôn với nhau tháng 6 năm 2009. Trước khi cưới có được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Minh Quang, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Cưới xong chị về làm dâu ngay và làm ăn chung sống cùng gia đình anh H. Tình cảm vợ chồng ban đầu hạnh phúc. Năm 2010 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H thường xuyên say rượu, chơi bời không quan tâm đến các con và dùng những lời lẽ xúc phạm chị và bố mẹ đẻ chị. Năm 2015 anh H còn đem tài sản của gia đình là chiếc xe máy, 01 chứng minh nhân dân mang tên anh H đi cầm cố để lấy tiền đánh bạc, chị đã mấy lần đi chuộc xe máy và chứng minh nhân dân về và đã nhiều lần chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị ở xong chị lại tha thứ và quay về chung sống với anh H

nhưng anh H vẫn không thay đổi lại còn sử dụng ma túy nên chị và anh H đã sống ly thân nhau từ tháng 3/2017 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn anh H.

Bị đơn anh Lưu Minh H không có mặt tại phiên tòa hôm nay. Tuy nhiên, trong quá trình làm việc anh trình bày: Anh xác nhận lời trình bày của chị T về thời gian kết hôn, quá trình vợ chồng chung sống. Còn về nguyên nhân mâu thuẫn theo anh do chị T thường xuyên nói chuyện và nhắn tin với người đàn ông khác dẫn đến vợ chồng cãi vã nhau nên anh và chị T đã sống ly thân nhau từ tháng 3/2017 đến nay. Nay chị T xin ly hôn anh không đồng ý vì anh thương các con và anh vẫn còn tình cảm với chị T.

Về quan hệ nuôi con chung: Chị T, anh H cùng thống nhất vợ chồng có hai con chung là cháu Lưu Tiến T, sinh ngày 13/8/2010 và cháu Lưu Kim N, sinh ngày 02/9/2014. Hiện hai cháu đang ở với chị T. Ly hôn chị T, anh H cùng thống nhất thỏa thuận chị T được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và anh có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về quan hệ tài sản: Chị T, anh H cùng thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo phát biểu ý kiến tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị: Căn cứ vào Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Cho chị Đỗ Thị Lệ T được ly hôn anh Lưu Minh H.

Giao cho chị Đỗ Thị Lệ T được trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu là cháu Lưu Tiến T, sinh ngày 13/8/2010 và cháu Lưu Kim N, sinh ngày 02/9/2014. Anh H bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T, anh có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản. Chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tình cảm: Chị T, anh H kết hôn với nhau dựa trên cơ sở được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn. Đây là cuộc hôn nhân tự nguyện, tiến bộ. Quá trình chung sống anh chị đã có thời gian hạnh phúc nhưng do thiếu lòng tin lẫn nhau và do anh H thường xuyên rượu chè, chơi bời không quan tâm đến gia đình dẫn đến tình cảm vợ chồng dần nứt. Anh H xác định vẫn còn tình cảm với chị T nhưng trong quá trình vợ chồng sống ly thân anh không có biện pháp gì để hàn gắn quan hệ vợ chồng. Xét nguyện vọng ly hôn của chị T là thật tâm, có căn cứ cần chấp nhận cho chị T được ly hôn anh H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ nuôi con chung: Chị T, anh H cùng thống nhất có hai con chung là cháu Lưu Tiến T, sinh ngày 13/8/2010 và cháu Lưu Kim N, sinh ngày 02/9/2014. Hiện hai cháu đang ở với chị T. Ly hôn chị T, anh H cùng thống nhất thỏa thuận chị T được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và anh có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản. Cần ghi nhận sự thỏa thuận của chị T, anh H là phù hợp.

[3] Về quan hệ tài sản: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: chị T phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Xử

1. Về quan hệ tình cảm: Cho chị Đỗ Thị Lệ T được ly hôn anh Lưu Minh H.

2. Về quan hệ nuôi con chung: Chị T được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lưu Tiến T, sinh ngày 13/8/2010 và cháu Lưu Kim N, sinh ngày 02/9/2014. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và anh có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

3. Về án phí: Chị Đỗ Thị Lệ T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0004694 ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Chị Đỗ Thị Lệ T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt cũng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Ủy ban nhân dân xã Minh Quang
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Đã ký

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa